

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

Nguyễn Thanh Long
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh
thanhlongskv@gmail.com

Tóm tắt: Bài báo đi sâu phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp quản lý hoạt động tự học của sinh viên tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh trong bối cảnh đào tạo theo học chế tín chỉ. Dựa trên các quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và cơ sở lý luận về khoa học quản lý giáo dục, nghiên cứu chỉ ra rằng tự học là yếu tố then chốt quyết định chất lượng đào tạo. Khảo sát thực tiễn cho thấy, bên cạnh những nỗ lực trong điều hành, đổi mới chương trình và đầu tư cơ sở vật chất, vẫn tồn tại những hạn chế về phương pháp tự học của sinh viên, vai trò của cố vấn học tập và công tác kiểm tra, đánh giá. Từ đó, bài báo đề xuất hệ thống các giải pháp đồng bộ từ việc nâng cao nhận thức, tổ chức bộ máy, đến việc đổi mới phương pháp kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất nhằm nâng cao năng lực tự học cho sinh viên.

Từ khóa: Quản lý giáo dục; Hoạt động tự học; Học chế tín chỉ; Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh; Phương pháp đào tạo.

MANAGEMENT OF STUDENTS' SELF-STUDY ACTIVITIES AT VINH UNIVERSITY OF TECHNOLOGY EDUCATION TO MEET THE REQUIREMENTS OF CREDIT-BASED TRAINING

Abstract: This paper analyzes the current situation and proposes management solutions for students' self-study activities at Vinh University of Technology Education in the context of credit-based training. Based on the educational policies and guidelines of the Communist Party and the State of Vietnam, as well as the theoretical foundations of educational management, the study identifies self-study as a key factor determining the quality of higher education. The findings indicate that, despite significant efforts in academic administration, curriculum innovation, and infrastructure development, several limitations remain, including students' ineffective self-study methods, the limited role of academic advisors, and shortcomings in assessment and evaluation practices. Based on these findings, the paper proposes a comprehensive system of management solutions, ranging from raising awareness and improving organizational structures to innovating assessment methods and strengthening learning facilities, with the aim of enhancing students' self-learning capacity and improving educational quality.

Keywords: Educational management; Self-study activities; Credit-based training system; Vinh University of Technology Education; Teaching and learning methods.

Nhận bài: 10/04/2026

Phản biện: 12/05/2026

Duyệt đăng: 15/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã khẳng định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài. Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, việc đổi mới phương pháp và hình thức quản lý đào tạo theo hướng hiện đại trở thành một đòi hỏi cấp bách. Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP của Chính phủ cũng chỉ rõ lộ trình chuyển sang chế độ đào tạo theo hệ thống tín chỉ, tạo điều kiện để người học tích lũy kiến thức, liên thông và chuyển tiếp.

Tinh thần này tiếp tục được cụ thể hóa trong Luật Giáo dục, yêu cầu phương pháp giáo dục đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác, năng lực tự học và tư duy sáng tạo của người học. Theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII, giáo dục đại

học cần tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học để người học tự cập nhật tri thức, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều.

Đào tạo theo học chế tín chỉ giúp sinh viên tự quyết định tiến độ và có thể rút ngắn thời gian học tập. Trong bối cảnh khối lượng tri thức nhân loại tăng theo cấp số nhân, tự học là con đường duy nhất để sinh viên làm chủ tri thức và đáp ứng đòi hỏi của xã hội. Do đó, tự học là điều kiện tiên quyết quyết định chất lượng của đào tạo tín chỉ. Tuy nhiên, tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, sau quá trình áp dụng học chế tín chỉ, công tác quản lý hoạt động tự học vẫn bộc lộ những bất cập, sinh viên chưa có phương pháp tự học hiệu quả dẫn tới kết quả chưa cao. Bài báo này tập trung nghiên cứu các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tự học tại trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo trong giai đoạn mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động tự học

Quản lý hoạt động tự học của sinh viên là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của các chủ thể quản lý nhằm định hướng, hỗ trợ và kiểm soát hoạt động học tập của người học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Theo thuyết quản lý quá trình, quản lý bao gồm bốn chức năng cơ bản: kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, tạo thành một chu trình thống nhất và liên tục.

Chức năng kế hoạch giữ vai trò định hướng, bao gồm việc xác định mục tiêu, nội dung, phương thức và điều kiện thực hiện hoạt động tự học. Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, việc xây dựng kế hoạch tự học giúp sinh viên chủ động quản lý thời gian, lựa chọn học phần và thực hiện lộ trình học tập phù hợp với năng lực cá nhân.

Chức năng tổ chức tập trung vào việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ tự học. Nhà trường cần xây dựng môi trường học tập thuận lợi thông qua hệ thống học liệu, thư viện, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin, đồng thời phát huy vai trò phối hợp của các đơn vị chức năng, giảng viên và cố vấn học tập.

Chức năng chỉ đạo thể hiện ở việc hướng dẫn, hỗ trợ và tạo động lực cho sinh viên trong quá trình học tập. Giảng viên đóng vai trò là người tổ chức và định hướng hoạt động học tập thông qua việc giao nhiệm vụ, hướng dẫn phương pháp nghiên cứu và hỗ trợ giải quyết các khó khăn phát sinh trong quá trình tự học.

Chức năng kiểm tra, đánh giá nhằm theo dõi mức độ đạt được của mục tiêu học tập, phát hiện những hạn chế và đưa ra các biện pháp điều chỉnh phù hợp. Việc đánh giá cần chú trọng cả kết quả và quá trình học tập, qua đó giúp sinh viên hoàn thiện phương pháp học tập và nâng cao năng lực tự học.

Trong bối cảnh đào tạo theo học chế tín chỉ, quản lý hoạt động tự học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần chuyển quá trình đào tạo từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học. Chất lượng quản lý hoạt động tự học không chỉ quyết định hiệu quả học tập của sinh viên mà còn thúc đẩy hình thành năng lực tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời. Vì vậy, việc tổ chức và quản lý hoạt động tự học một cách khoa học, đồng bộ là trách nhiệm của giảng viên, sinh viên và toàn bộ các lực lượng giáo dục trong nhà trường.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động tự học tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

2.2.1. Công tác điều hành và quản lý

Trong bối cảnh đào tạo theo học chế tín chỉ,

công tác điều hành và quản lý đóng vai trò trung tâm trong việc bảo đảm tính linh hoạt và hiệu quả của quá trình đào tạo. Khác với mô hình niên chế truyền thống, học chế tín chỉ trao cho sinh viên quyền chủ động xây dựng kế hoạch học tập cá nhân, từ lựa chọn học phần, đăng ký tín chỉ đến quản lý tiến độ học tập. Điều này đòi hỏi công tác quản lý không chỉ dừng lại ở việc ban hành các quy định hành chính mà còn phải hướng tới việc hỗ trợ sinh viên phát triển năng lực tự quản lý học tập.

Thực tiễn cho thấy, một bộ phận sinh viên vẫn chưa thích nghi đầy đủ với cơ chế đào tạo mới. Nhiều sinh viên còn mang tâm lý phụ thuộc vào ban cán sự lớp hoặc chờ đợi sự hướng dẫn từ nhà trường thay vì chủ động tìm hiểu các quy định học vụ. Sự hạn chế trong nhận thức về quy trình đăng ký học phần, tính điểm trung bình tích lũy, điều kiện học trước – học song hành và các mức cảnh báo học tập đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng kế hoạch học tập cá nhân. Bên cạnh đó, việc cá thể hóa lịch học khiến các hoạt động quản lý sinh viên theo lớp hành chính gặp nhiều khó khăn, làm giảm hiệu quả của công tác sinh hoạt lớp, hoạt động đoàn thể và các kênh truyền thông học thuật truyền thống. Đây là thách thức đáng kể đối với công tác quản lý sinh viên trong môi trường đào tạo tín chỉ.

2.2.2. Chương trình đào tạo và đội ngũ cố vấn học tập

Chương trình đào tạo là yếu tố cốt lõi quyết định chất lượng và định hướng phát triển năng lực của người học. Trong những năm qua, chương trình đào tạo của nhà trường đã được xây dựng và cập nhật trên cơ sở khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm sự cân đối giữa kiến thức đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành và kỹ năng bổ trợ. Tuy nhiên, trong bối cảnh thị trường lao động thay đổi nhanh chóng dưới tác động của chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc cập nhật chương trình đào tạo cần được thực hiện theo hướng mở và gắn kết chặt chẽ hơn với các bên liên quan.

Mặc dù nhà trường đã tiến hành rà soát và điều chỉnh chương trình định kỳ, việc khai thác ý kiến phản hồi từ doanh nghiệp, nhà tuyển dụng và cựu sinh viên vẫn chưa thực sự toàn diện. Điều này có thể dẫn đến khoảng cách nhất định giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động, ảnh hưởng đến khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Bên cạnh chương trình đào tạo, đội ngũ cố vấn học tập giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ

sinh viên xây dựng lộ trình học tập và phát triển kỹ năng tự học. Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiệm vụ này chủ yếu được giao cho các giảng viên trẻ, những người tuy có tinh thần trách nhiệm và sự nhiệt tình nhưng còn hạn chế về kinh nghiệm tư vấn học thuật cũng như kỹ năng tham vấn tâm lý sinh viên. Hơn nữa, số lượng sinh viên phụ trách lớn trong khi khối lượng công việc chuyên môn ngày càng tăng đã làm giảm hiệu quả của hoạt động cố vấn học tập. Điều này khiến vai trò định hướng, hỗ trợ và cảnh báo sớm các nguy cơ học tập đối với sinh viên chưa được phát huy đầy đủ.

2.2.3. Ý thức tự học của sinh viên và điều kiện cơ sở vật chất

Kết quả khảo sát cho thấy nhiều sinh viên chưa hình thành được thói quen tự học một cách thường xuyên và có hệ thống. Không ít sinh viên vẫn xem thời gian ngoài lớp học là khoảng thời gian tự do thay vì là thời gian học tập bắt buộc theo yêu cầu của học phần.

Biểu hiện rõ nhất là tình trạng chuẩn bị bài chưa đầy đủ trước giờ học, làm bài tập mang tính đối phó, ít tham gia nghiên cứu tài liệu chuyên sâu và chưa khai thác hiệu quả các nguồn học liệu của nhà trường. Những hạn chế này phản ánh sự thiếu hụt về kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tìm kiếm thông tin và phương pháp học tập độc lập – những năng lực thiết yếu trong môi trường đào tạo tín chỉ.

Về điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy học và nghiên cứu. Hệ thống phòng học được trang bị thiết bị trình chiếu hiện đại, thư viện điện tử được số hóa với nguồn tài nguyên phong phú, cùng hạ tầng công nghệ thông tin và mạng internet tốc độ cao đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động học tập và tự học của sinh viên. Tuy nhiên, đối với một số ngành đào tạo đặc thù, nguồn tài liệu chuyên khảo, giáo trình cập nhật và cơ sở dữ liệu học thuật chuyên sâu vẫn còn hạn chế. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận tri thức mới và phát triển năng lực nghiên cứu của sinh viên, đặc biệt trong các lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ có tốc độ đổi mới nhanh.

2.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý hoạt động tự học của sinh viên

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học và triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ, việc nâng cao chất lượng quản lý hoạt động tự học không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là giải pháp chiến

lược nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Các giải pháp cần được triển khai đồng bộ trên cả phương diện nhận thức, cơ chế quản lý, nguồn nhân lực, phương thức đánh giá và điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo.

2.3.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động tự học và quản lý tự học

Đối với cán bộ quản lý, cần nâng cao nhận thức về vai trò của quản trị đại học hiện đại, lấy người học làm trung tâm và chú trọng phát triển năng lực thay vì chỉ quản lý hành chính. Đối với giảng viên, cần chuyển đổi tư duy từ truyền đạt kiến thức sang tổ chức và hỗ trợ quá trình học tập. Đối với sinh viên, cần hình thành ý thức tự chủ, trách nhiệm và tinh thần học tập suốt đời. Khi các chủ thể cùng có nhận thức thống nhất về mục tiêu đào tạo, hoạt động tự học sẽ trở thành nhu cầu nội tại thay vì yêu cầu mang tính bắt buộc.

2.3.2. Đổi mới công tác quản lý đào tạo theo hướng linh hoạt và đáp ứng nhu cầu xã hội

Đào tạo theo học chế tín chỉ đòi hỏi một cơ chế quản lý mềm dẻo, linh hoạt và có khả năng thích ứng cao với những biến động của thị trường lao động. Do đó, nhà trường cần tiếp tục hoàn thiện chương trình đào tạo theo hướng mở, tạo điều kiện cho sinh viên chủ động lựa chọn học phần, xây dựng lộ trình học tập cá nhân, học vượt tiến độ hoặc theo học chương trình bằng kép khi có đủ năng lực.

2.3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và cố vấn học tập

Nhà trường cần xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên theo hướng bảo đảm cả về số lượng, cơ cấu và trình độ chuyên môn. Bên cạnh việc khuyến khích giảng viên nâng cao trình độ học thuật và năng lực nghiên cứu khoa học, cần chú trọng bồi dưỡng kỹ năng hướng dẫn học tập, tư vấn học thuật và ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy. Đối với đội ngũ cố vấn học tập, cần tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng tư vấn, hỗ trợ tâm lý và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

2.3.4. Đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực

Kiểm tra, đánh giá không chỉ là công cụ đo lường kết quả học tập mà còn có vai trò định hướng phương pháp học tập của sinh viên. Trong đào tạo theo học chế tín chỉ, việc duy trì hình thức đánh giá chủ yếu dựa trên thi kết thúc học phần sẽ khó phản ánh đầy đủ năng lực của người học và chưa khuyến khích được hoạt động tự học thường xuyên.

2.3.5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và phát triển học liệu số

Nhà trường cần tiếp tục phát triển hệ thống thư viện điện tử, cơ sở dữ liệu khoa học và kho học liệu số phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của sinh viên. Việc xây dựng và cập nhật thường xuyên Sở tay sinh viên điện tử, các cổng thông tin học tập và hệ thống quản lý học tập trực tuyến sẽ giúp người học tiếp cận thông tin nhanh chóng, thuận tiện và hiệu quả hơn. Đồng thời, cần đẩy mạnh khai thác các nguồn tài nguyên giáo dục mở, các cơ sở dữ liệu học thuật trong nước và quốc tế nhằm mở rộng cơ hội tiếp cận tri thức cho sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Đào tạo theo học chế tín chỉ là xu hướng tất yếu của giáo dục đại học hiện đại, góp phần phát huy tính chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy Trường

Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong triển khai mô hình này thông qua đổi mới chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên, tăng cường cơ sở vật chất và cải tiến công tác quản lý. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế liên quan đến năng lực tự học của sinh viên, hiệu quả hoạt động của cố vấn học tập, công tác kiểm tra đánh giá và khai thác học liệu.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp như nâng cao nhận thức của các chủ thể giáo dục, đổi mới quản lý đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên và cố vấn học tập, hoàn thiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, đồng thời tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và học liệu số.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học và chuyên đổi số, quản lý hiệu quả hoạt động tự học của sinh viên là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hội nhập giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007). Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Hà Nội.
- Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Kỳ, Vũ Văn Tào & Bùi Tường (2001). Quá trình dạy - tự học. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Đặng Vũ Hoạt & Hà Thị Đức (2003). Giáo dục học đại học. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Trần Bá Hoành (2006). Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Thái Duy Tuyên (2008). Phương pháp dạy học - Truyền thống và đổi mới. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Vũ Ngọc Hải (2006). Hệ thống tín chỉ và vấn đề quản lý đào tạo. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Lê Thị Tuyết Hà (2016). Quản lý hoạt động tự học của sinh viên đáp ứng yêu cầu đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Tạp chí Quản lý Giáo dục, (82), 22-26.
- Ngô Doãn Đãi (2010). Tổ chức hoạt động tự học cho sinh viên đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Tạp chí Giáo dục, (238), 35-37.
- Nguyễn Thúy Hồng (2009). Phát huy tính tích cực tự học của sinh viên sư phạm theo học chế tín chỉ. Tạp chí Giáo dục, (210), 12-14.
- Phạm Quang Huân (2011). Đổi mới quản lý hoạt động giảng dạy và học tập ở trường đại học trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Tạp chí Khoa học Giáo dục, (67), 15-18.